

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 29-7-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh Thủy

Ông Phạm Tuấn Tú

Ông Vũ Mạnh Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Th, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1959 tại huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số X, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có chồng Phạm Hồng Th và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 24/HS-ST ngày 02-5-1997 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Chứa mại dâm (đã được xóa); tại Bản án số 58/2010/HSST ngày 22-9-2010 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa); tại Bản án số 54/2015/HSST ngày 21-8-2015 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa), bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06-01-2023 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nông Chí K, Luật sư Văn phòng Luật sư Nghĩa H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Quang T, sinh năm: 1985; vắng mặt;

2. Anh Đinh Xuân Qu, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 ngày 06/01/2023, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện Nguyễn Thị Th có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, tại thời điểm kiểm tra Nguyễn Thị Th đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 08 túi nilon bên trong đựng các viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, tổng số 505 viên nén màu hồng; 05 viên nén màu xanh, trên bề mặt tất cả các viên nén ký hiệu WY; 51 túi nilon nhỏ trong suốt đựng các chất tinh thể màu trắng; 01 gói nilon trong suốt đựng các cục chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy tổng hợp. Nguyễn Thị Th khai nhận các chất tinh thể màu trắng và các viên nén đều là ma túy tổng hợp được mua về để bán kiếm lời. Đồng thời thu giữ số tiền 2.670.000 đồng đồng Nguyễn Thị Th mang theo người.

Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Th, thu giữ: 05 túi nilon trong suốt đựng các chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu xanh dương, bên trong đựng 197 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh lá cây, trên bề mặt tất cả các viên nén đều có chữ WY; 02 túi nilon trong suốt màu trắng có diện tích khoảng 03cm x 03 cm; 19 túi nilon trong suốt màu trắng có diện tích khoảng 01cm x 01cm; 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 ống hút nhựa có một đầu vót nhọn, một đầu dán kín, có chiều dài khoảng 15 cm; 01 thanh kim loại có chiều dài khoảng 12 cm; 01 căn cước công dân số 026159002627 mang tên Nguyễn Thị Th; 01 điện thoại di động mặt sau ghi chữ NOKIA, màu đen, số xê-ri: 356359050543719, cũ đã qua sử dụng; Số tiền 66.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 173/KL-PC09 ngày 09/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì ghi chữ “**QUẢ TANG NGUYỄN THỊ TH MA TÚY**”, bên trong có:

- Các cục chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 28,726 gam (đã trừ bì);

- 505 viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 53,550 gam (đã trừ bì);

- 05 viên nén màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng 0,531 gam (đã trừ bì): *Không tìm thấy chất ma túy;*

Phong bì ghi chữ “**KHÁM XÉT NGUYỄN THỊ TH**”, bên trong có:

- Các cục chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,357 gam (đã trừ bì);
- 197 viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 20,303 gam (đã trừ bì);
- 02 viên nén màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng 0,212 gam (đã trừ bì): *không tìm thấy chất ma túy*.

Tổng khối lượng các chất ma túy là 104,936 gam Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 190/KLGĐ-PC09 ngày 12/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam tổng cộng 69.170.000 đồng đều là tiền Việt Nam thật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Th khai nhận: Do không có việc làm ổn định nên trong tháng 02/2022 đã nảy ra ý định mua ma túy về bán để kiếm lời. Th đã ra khu vực K, thị trấn Đ, huyện C gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ lai lịch). Tại đây Th hỏi có biết chỗ bán ma túy không, người này nói có, Th hỏi giá thì người này nói, ma túy ngựa giá 9.000.000 đồng/01 đàn (200 viên); ma túy đá giá 300.000 đồng/01 gam và hẹn đến 01 tuần sau mới có ma túy, Th đồng ý và bảo mua 800 viên ma túy ngựa với số tiền là 36.000.000 đồng và mua 30 gam ma túy đá với số tiền 6.000.000 đồng. Trong thời gian chờ ma túy Th tìm mua túi nilon để đựng ma túy. Khoảng một tuần sau, Th mang theo 42.000.000 đồng ra khu chợ đôi tiền đưa cho người đàn ông trên. Sau đó người này đi đâu đó khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho Th 01 gói ma túy được bọc kín. Nhận được ma túy Th về nhà lấy ma túy ra kiểm tra thấy có 800 viên ma túy ngựa và 30 gam ma túy đá. Th lấy cân điện tử ra cân và chia thành nhiều túi nhỏ có kích thước 01cm x 01cm bán với giá 100.000 đồng 01 túi, loại túi nilon có kích thước 03cm x 03cm bán với giá 200.000 đồng 01 túi. Đối với ma túy ngựa bán 100.000 đồng 01 viên. Chia xong ma túy Th cất số ma túy trên vào trong phòng ngủ với mục đích để bán kiếm lời. Quá trình điều tra xác định được vào đầu tháng 9/2022 Nguyễn Thị Th được bán cho Đinh Xuân Qu, sinh năm 1989, trú tại khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, một lần 01 viên ngựa và 01 túi ma túy đá với giá 200.000 đồng tại nhà, tiền bán được ma túy Th đã tiêu sài cá nhân hết. Số ma túy còn lại Th cất giấu trong phòng ngủ, trong đó có 90 viên ma túy ngựa để trong túi áo, khi đem giặt bị ướt Th đã vớt vào thùng rác.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKS-P2 ngày 25-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Th, xác định bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố là liệt sỹ nên bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy và đồ vật không có giá trị sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội. Truy thu bị cáo 200.000 đồng do phạm tội mà có. Trả lại bị cáo số tiền 2.670.000 đồng và 01 điện thoại di động NOKIA, 01 căn cước công dân do không liên quan đến tội phạm; bị cáo được miễn án phí và có quyền kháng cáo theo luật định.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, nên không tranh luận. Tuy nhiên bị cáo không phải là người có nhân thân xấu vì các lần phạm tội trước đây đều đã được xóa án tích, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án; bố bị cáo ông Nguyễn Văn H là Liệt sĩ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị với mức từ 18 - 20 năm tù là hợp lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người bào chữa phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt. Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 06-01-2023 Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực D, thị trấn Đ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang thu giữ trên người và chỗ ở của Nguyễn Thị Th 104,936 gam ma túy Methamphetamine. Bị cáo đã khai nhận bản thân không phải là người nghiện ma túy, vì mục đích vụ lợi mà mua ma túy để bán lấy tiền chênh lệch, khi mua được ma túy bị cáo đã bán 200.000 đồng tiền ma túy ngửa, đá cho Đinh Xuân Qu. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Khi lượng hình cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân: Tại Trích lục tiền án, tiền sự và tại biên bản lấy lời khai, bị cáo Nguyễn Thị Th thừa nhận bị cáo có 03 tiền án, 01 tiền sự, cụ thể:

[5.1] Ngày 09-11-1995 bị cáo thực hiện hành vi chứa mại dâm, môi giới mại dâm đã bị lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, tuy nhiên cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh hiện nay không có thông tin tài liệu về kết quả xử lý trong tàng thư, cơ sở dữ liệu tại Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn.

[5.2] Bản án số 24/HS-ST ngày 02-5-1997 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Chứa mại dâm (đã được xóa); Bản án số 58/2010/HSST ngày 22-9-2010 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa); Bản án số 54/2015/HSST ngày 21-8-2015 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa); bị cáo chưa bị xử lý kỷ luật. Vì vậy cần xác định bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[6] Các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bố bị cáo ông Nguyễn Văn H là Liệt sĩ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo là người trên 60 tuổi, nên cần giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước mà yên tâm cải tạo và cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản riêng (BL117) nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Các biện pháp tư pháp: Bị cáo Nguyễn Thị Th khai nhận đã bán ma túy cho Đinh Xuân Qu được hưởng lợi 200.000 đồng. Đây là số tiền do phạm tội mà có cần truy thu số tiền trên đối với bị cáo nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Các vật chứng, tài sản liên quan đến tội phạm, vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy hoặc nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, không có đủ cơ sở để xác định tiền liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, bị cáo cho rằng chỉ sử dụng chiếc NOKIA liên lạc trong gia đình không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, trả lại bị cáo giấy tờ tùy thân.

[10] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm tại chợ khu vực k, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là người đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Th, do Nguyễn Thị Th không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không đủ tài liệu để điều tra, xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không có căn cứ để xem xét trong vụ án.

[11] Đối với Đinh Xuân Qu là đối tượng nghiện ma túy đã thừa nhận được mua ma túy đối với Nguyễn Thị Th về sử dụng vào đầu tháng 9 năm 2022. Ngày 05-9-2022 Công an thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền và Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo phần nào phù hợp với nhận định trên thì được Hội đồng xét xử chấp nhận, phần nào không phù hợp thì không được chấp nhận.

[13] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định. Nhưng do bị cáo là người cao tuổi xin miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 06-01-2023.

Không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Th.

3. Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị Th 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Phong bì được niêm phong, bên ngoài ghi chữ “**QUẢ TANG NGUYỄN THỊ TH MA TÚY**” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định, các thành phần liên quan và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi ni lông cũ đựng 28,067 gam Methamphetamine (dạng tinh thể); 01 (một) túi ni lông cũ đựng 50,668 gam Methamphetamine (dạng viên) và 0,318 gam viên nén màu xanh (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói cũ.

- 01 (một) phong bì được niêm phong bên ngoài ghi chữ “**KHÁM XÉT NGUYỄN THỊ TH MA TÚY**” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định, các thành phần liên quan và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi ni lông cũ đựng 2,202 gam Methamphetamine (dạng tinh thể); 01 (một) túi nilon cũ đựng 18,695 gam Methamphetamine (dạng viên) và 0,109 gam viên nén màu xanh (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói cũ.

- 02 (hai) túi nilon màu trắng kích thước 03cm x 03cm; 19 (mười chín) túi nilon màu trắng kích thước 01cm x 01cm; 01 (một) cân tiểu ly màu bạc; 01 (một) ống hút nhựa có một đầu vót nhọn và một đầu dán kín; 01 (một) thanh kim loại có chiều dài khoảng 12cm.

4.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Th:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau ghi chữ NOKIA, số xêri 356359050543719, số Imei: 355956/04/839619/0, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân số 026159002627 mang tên Nguyễn Thị Th.

- Số tiền 2.670.000 đồng (hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9110406.00000 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn theo Giấy nộp tiền ngày 27-4-2023.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 6 năm 2023).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
 - TAND cấp cao tại Hà Nội;
 - VKSND tỉnh Lạng Sơn;
 - Sở T tỉnh Lạng Sơn;
 - Phòng PV 06 tỉnh Lạng Sơn;
 - Phòng PC 04 CA tỉnh Lạng Sơn;
 - Cục T tỉnh Lạng Sơn;
 - Trại tạm giam;
 - Bị cáo;
 - Người bào chữa;
 - Lưu hồ sơ; Tòa hình sự; HCTP;
- KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí